

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 8

Họ và tên:

Lớp:



Câu 1: Nối số ở hình tròn với số ở hình vuông để có tổng bằng 100:

86

32

48

19

77

52

81

23

68

14

Câu 2: Điền dấu >, <, =

$35\text{kg} - 20\text{kg} \quad \square \quad 25\text{ kg}$

$36\text{kg} - 12\text{kg} \quad \square \quad 12\text{ kg} \times 2$

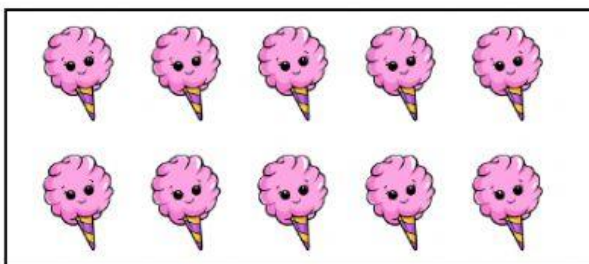
$10\text{kg} - 4\text{kg} \quad \square \quad 6\text{ kg} + 5\text{ kg}$

$6\text{kg} - 3\text{kg} + 5\text{kg} \quad \square \quad 4\text{ kg} + 4\text{ kg}$

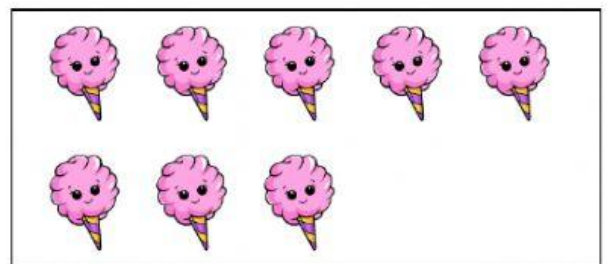
$16\text{kg} + 4\text{kg} - 10\text{kg} \quad \square \quad 5\text{kg}$

$24\text{kg} - 4\text{kg} + 6\text{kg} \quad \square \quad 27\text{kg}$

Câu 3: Điền số thích hợp vào ô trống:

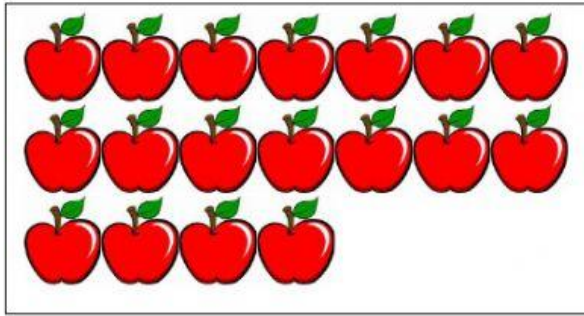


+

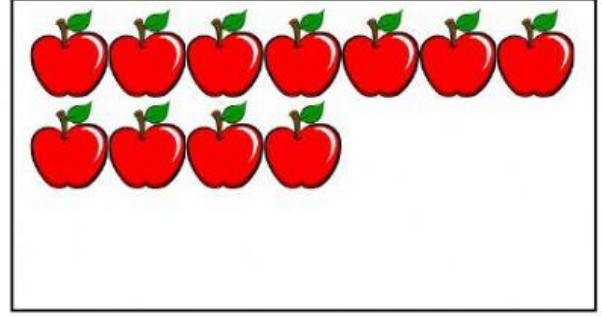


=

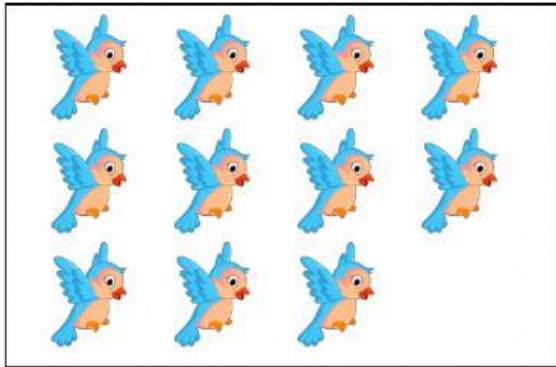




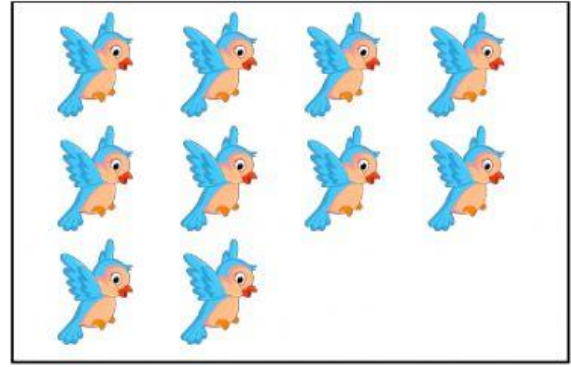
-



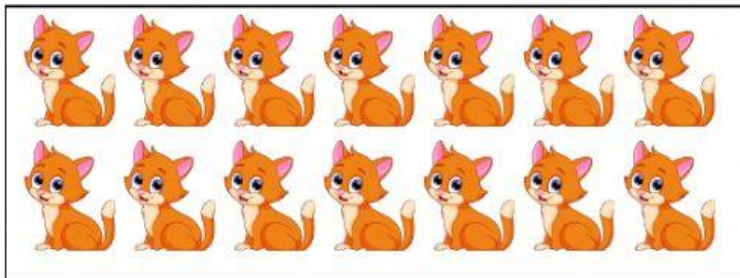
=



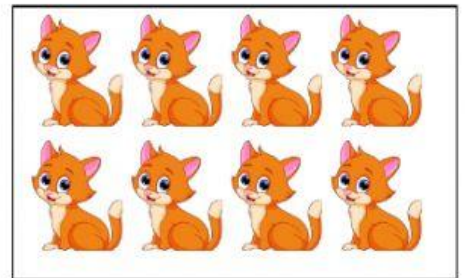
+



=



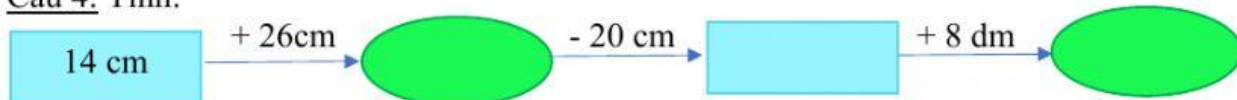
-



=



Câu 4: Tính:



Câu 5: Gia đình nhà Nam cùng nhau đi câu cá. Ba Nam câu được 23 con cá, Nam câu được nhiều hơn ba 17 con cá. Hỏi Nam câu được bao nhiêu con cá?



Phép tính



Nam câu được  con cá

Câu 6 : Đúng ghi Đ, sai ghi S :

a) $68 + 32 < 62 + 38$

☐

b) $68 + 32 = 62 + 38$

☐

c) $54 + 32 = 28 + 58$

☐

d) $63 - 10 = 23 + 20$



Câu 7: Nối cột A với cột B để được kết quả đúng:

A

$25 - 9$

$59 - 42$

$32 + 23$

$28 + 23$

B

16

51

17

55

Câu 8: Tính:

a) $50 \text{ cm} + 5 \text{ dm} =$

b) $20 \text{ cm} + 3 \text{ cm} =$

c) $40 \text{ cm} + 3 \text{ dm} =$

d) $8 \text{ cm} + 2 \text{ dm} =$

Câu 9:

a) Viết:

Số lớn nhất có hai chữ
số là:

Số liền sau của số 0 là:

b) Tính:

Tổng của hai số đó là:

Hiệu của hai số đó là:

Câu 10: Viết kết quả phép tính vào ô trống:

Số hạng	38	59	48	56	26	46
Số hạng	9	18	52	44	34	54
Tổng						

